

## Cảm Ứng Thiên Vựng Biên

Chuyên ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

---

### (Bài 58)

*Chánh văn 83 (tiếp theo): Kiến tha thất tiện, tiện thuyết tha quá. Kiến tha thể tướng bất cụ nhi tiểu chi, kiến tha tài năng khả xưng nhi ức chi.*

*Nghĩa là:*

*Thấy người khác sa chân lỡ bước, bèn rêu rao lỗi lầm của họ.*

*Thấy người khác hình hài chẳng vẹn toàn bèn chê cười.*

*Thấy người khác có tài năng đáng ca ngợi bèn chèn ép.*

**(Nhạc)**

*Câu thứ nhất (tiếp theo): Kiến tha thất tiện, tiện thuyết tha quá.*

*Nghĩa là: Thấy người khác sa chân lỡ bước bèn rêu rao lỗi lầm của họ.*

Đời Minh, Vương sanh ở Hán Châu ưa chỉ trích lỗi lầm của người khác. Hàng xóm của hắn có người phải chôn con, Vương sanh bèn chê bai:

- Do người cực ác, cho nên có quả báo ấy.

Chẳng lâu sau, hai đứa con trai [của Vương sanh] đều bị bệnh chết. Người hàng xóm cười ngược lại:

- Tao nghĩ chắc là mày độc ác còn cùng cực hơn tao nữa!

Lại còn một người anh họ của hắn dự khóa thi hằng năm<sup>1</sup>, điểm thi bị giảm, lọt xuống bậc bốn. Vương sanh cũng chê trách rằng:

- Văn tài của anh đúng là quá tệ hại, làm sao mong đậu cao cho được!

Chưa đầy một năm, Vương sanh tham gia khoa khảo<sup>2</sup>, rốt cuộc bị đánh xuống bậc năm. Người anh họ cười chê ngược lại:

- Ta nghĩ em ta văn chương càng tệ hại hơn nữa!

Quản Trọng nói:

---

<sup>1</sup> Nguyên văn là “*tuế khảo*” (歲考). Theo quy chế đời Minh và Thanh, mỗi năm, vị quan trông coi việc giáo dục (tức Đề Học, Học Chánh) tại các châu, huyện, phủ sẽ khảo hạch sinh viên (là những người đã được vào trường huyện) để phân định hơn kém. Nhất là các lẫm sanh (là sinh viên được nhà nước trợ cấp gạo), nếu kết quả chẳng đạt, lẫm sanh ấy sẽ bị cắt trợ cấp, hoặc cấm đi thi Hội cho đến khi nào kết quả tuế khảo khá hơn.

Vào đời Thanh, quy định như sau: Điểm số được xếp vào bậc nhất và bậc nhì thì được khen thưởng, bậc ba thì không khen, không phạt; bậc bốn sẽ bị khiển trách; bậc năm thì tiền trợ cấp giảm bớt một phần, bị cấm thi Hội cho đến khi nào tuế khảo đạt điểm khá hơn; bậc sáu thì tước bỏ hãn danh hiệu sinh viên, không cho học tại trường huyện nữa, hoàn toàn cắt hẳn các khoản trợ cấp.

<sup>2</sup> Khoa khảo (科考) là kỳ thi tại các châu huyện để xét duyệt thí sinh có đủ trình độ để đi thi Hương hay chưa.

- Ta thường cùng Bảo Thúc Nha mưu sự, thế mà [càng làm], càng thêm khốn cùng, Bảo Thúc Nha chẳng chê ta là ngu, vì ông ta biết thời vận [của mỗi người] có lúc thuận lợi, có lúc bất lợi; Ta từng ba lần ra làm quan, ba lần bị vua xua đuổi, Bảo Thúc Nha chẳng cho ta là hạng không ra gì, vì biết ta chẳng gặp thời.

Do vậy, có thể thấy là bậc hào kiệt từ xưa cũng thường có khi bị lỡ bước sa chân. Điều đáng quý là kẻ tri kỷ, trong cảnh khốn cùng bèn an ủi, khích lệ. Há có nên vì kẻ khác sảy bước sa chân, bèn thừa cơ quăng đá? Hạng người như vậy đã đánh mất lòng thương cảm, lại còn trái nghịch lòng nhân nâng đỡ [người khác], vui sướng vì kẻ khác mang tai, mắc họa, bất nhân, bất trí, tai ương ắt sẽ lập tức bám theo thân!

(Nhạc)

*(Câu thứ hai: Kiến tha thể tướng bất cụ nhi tiểu chi.*

*Nghĩa là: Thấy người khác hình hài chẳng vẹn toàn bèn chê cười)*

Tứ chi tàn khuyết, hình tướng xấu xí, thô kệch, nếu chẳng phải là do mầm móng độc ác từ đời trước gây nên, ắt là do họa ương sót lại từ cha mẹ. Hễ gặp hạng người ấy, hãy nên thương xót, bảo vệ cho họ được toàn vẹn, sao lại nhẫn tâm chê cười? Huống chi sự thành tựu của một người là do tâm lượng và kiến thức, chẳng phải do hình tướng nơi thân thể.

Châu Bột<sup>3</sup> nói lấp mà làm Tể Tướng, Yên Tử (tức là Yên Anh) thân hình loắt choắt mà khiến cho vua [Tề Cảnh Công]

---

<sup>3</sup> Châu Bột là công thần khai quốc nhà Tây Hán, xuất thân nghèo khổ. Thuở trẻ, ông sống đắp đổi bằng nghề đan nong nuôi tằm, cũng như thổi sáo trong đám ma để kiếm cơm. Về sau, ông theo phò Lưu Bang lập nhiều công lao rất to. Vì thế, khi Lưu Bang làm hoàng đế, đã phong cho Châu

được rạng mặt nở mày! [Những chuyện giống như vậy] được chép trong sử sách, chẳng thể nêu trọn.

Hơn nữa, kẻ có thể tướng chẳng đầy đủ thường tự hận; do đó, cười cợt họ, đã phạm vào điều cấm kỵ!

Mẹ của Tề Khoảnh Công do cười Khước Khắc mà bị trừng phạt<sup>4</sup>, mỹ nhân của Bình Nguyên Quân do cười người teo chân mà bị giết<sup>5</sup>, người một huyện nước Triệu cười giễu

---

Bộ làm Giáng Hầu. Kế đó, ông được cử làm Thái Úy, rồi làm Tướng Quốc (tức Tể Tướng). Ông là người hết sức chất phác, ăn nói vụng về, lắp bắp, nhưng chấp chánh hết sức giỏi. Nhà Tây Hán được an định phần lớn nhờ vào chánh sách của ông.

<sup>4</sup> Tề Khoảnh Công (Khương Vô Dã) là cháu nội của Tề Hoàn Công (Khương Tiểu Bạch). Khi Khước Khắc nước Tấn cầm cờ tiết sang sứ nước Tề, do mẹ của Tề Khoảnh Công ở trên lầu nhìn xuống, thấy Khước Khắc thọt chân đi tập tễnh bèn cười nhạo. Khước Khắc ghim mãi nỗi sỉ nhục ấy trong lòng. Về sau, Tề đánh Lỗ và Vệ. Vệ và Lỗ cầu cứu nước Tấn, nước Tấn sai Khước Khắc cầm quân. Khước Khắc đại phá quân Tề, uy hiếp nước Tề. Tề cầu hòa, Khước Khắc đòi phải đem Tiêu Đồng Thúc Tử làm con tin thì mới chịu cho hòa. Tiêu Đồng Thúc Tử chính là mẹ của Tề Khoảnh Công.

<sup>5</sup> Bình Nguyên Quân là Triệu Thắng, người nước Triệu, là em trai của Triệu Huệ Văn Vương, thích chiêu đãi tân khách, được coi là một bậc hiền sĩ thuở ấy.

Cách vách của Bình Nguyên Quân là nhà một người dân thường. Anh ta bị thọt chân, tập tễnh ra giềng gánh nước. Một nàng thiếp của Bình Nguyên Quân trông thấy bèn cười nhạo. Hôm sau, người ấy đến gõ cửa thưa:

- Tôi nghe Ngài coi trọng kẻ sĩ, cho nên kẻ sĩ chẳng ngại xa xôi nghìn dặm tìm tới, vì Ngài quý kẻ sĩ, mà coi thường mỹ nữ. Tôi bất hạnh bại絮, bị người thiếp của Ngài cười nhạo, tôi xin cái đầu của người đã cười nhạo tôi”.

Bình Nguyên Quân chẳng đáp ứng. Người ấy bỏ đi, Bình Nguyên Quân nói:

Mạnh Thường Quân là một gã đàn ông loắt choắt mà bị giết<sup>6</sup>. Đây đều là vết xe đổ từ trước, đáng để răn dè sâu xa!

Kinh Phật có nói đến Đẳng Lưu Quả, có ý nói người sống trên cõi đời, tâm thuật chẳng đoan chánh, đời đời về sau, hình thể chẳng toàn vẹn, miệng, mắt lệch vẹo, tứ chi tàn khuyết. Đây là nói do đời trước tạo nghiệp, cho nên dẫn đến kiếp này hình thể chẳng đầy đủ. Như vậy thì người ta trong lúc khởi tâm, trong khoảnh khắc động niệm, há có nên chẳng kiêng dè, cẩn thận, kính sợ để rồi đến nỗi lọt vào chỗ tà vạy ư?

Sách Đạo Tạng Yếu Lược nói: *“Những điều cần phải kiêng kỵ khi vợ chồng ăn nằm rất nhiều, nhưng khi khí trời*

---

- Coi cái thằng nhãi đó kìa! Cứ tưởng ta sẽ giết thiếp yêu hay sao?

Rốt cuộc chẳng giết, trong vòng một năm, môn khách bỏ đi hết. Bình Nguyên Quân hỏi han, họ cho biết:

- Ngài coi trọng sắc, khinh thường kẻ sĩ, chúng tôi ở lại làm gì?

Bình Nguyên Quân đành cắt đầu người thiếp đã cười nhạo, đưa cho người thọt chân, đích thân xin lỗi. Tân khách mới lục tục quay lại.

<sup>6</sup> Mạnh Thường Quân là Điền Văn, con của Điền Anh. Ông tập ẩm tước vị của cha nên được phong làm Tiết Công. Ông đối xử với các bậc danh sĩ rất lễ độ, chu đáo. Trong nhà ông có đến mấy ngàn tân khách.

Ông là người thấp bé, ốm yếu. Một hôm, ông sang nước Triệu vì Bình Nguyên Quân mời mọc. Người nước Triệu nghe danh Mạnh Thường Quân là bậc hiền năng, tranh nhau đi xem. Họ cười cợt:

- Tưởng sao! Cứ ngỡ Tiết Công khôi ngô, tráng kiện, nay trông thấy, hóa ra lại là một thằng đàn ông bé choắt cheo”.

Mạnh Thường Quân hết sức tức giận, môn khách của ông đều xuống xe, rút kiếm ra, chém chết mấy trăm người. Số người bị giết chừng bằng dân số của một huyện.

*thay đổi thì [hậu quả do không kiêng kỵ ăn nằm] sẽ nặng nề nhất”.*

Theo thiên Nguyệt Lệnh [trong sách Lễ Ký], trước khi sấm động ba ngày, [người cầm quyền sẽ sai người] dùng linh có quả lắc bằng gỗ để truyền lệnh cho dân chúng biết: “*Sắp có sấm động, kẻ chẳng kiêng kỵ chuyện ăn nằm [trong ngày sấm động], sẽ sanh con [thân thể] chẳng hoàn bị, ắt gặp tai họa hung hiểm. Bởi lẽ, kẻ ấy khinh nhờn oai trời”.*

Đây là nói do cha mẹ chẳng cẩn thận, cho nên khiến cho đứa con hình thể chẳng trọn vẹn vậy!

Đời Đường, Lô Kỷ sắc mặt như màu chàm (tức là xanh lè). Quách Tử Nghi bị bệnh, bá quan lũ lượt đến vấn an. Bọn hầu thiếp đứng đầy ra đó, ông chưa từng bảo họ tránh đi. Tới khi Lô Kỷ đến, Quách Tử Nghi bảo họ đều tránh đi hết. Có người hỏi nguyên cớ, ông bảo:

- Ông ta mặt mũi xấu xí, tâm hiểm độc. Bọn phụ nữ trông thấy ắt cười cợt. Ngày sau, ông ta nắm quyền, gia tộc của ta sẽ chẳng còn ai sống sót!

Về sau, Lô Kỷ làm Tể Tướng, những kẻ nào có oán với ông ta ắt đều bị trả thù, chỉ riêng nhà họ Quách rút cuộc bình yên.

**(nhạc)**

Hầu Nguyên Công (tức là Hầu Mông) hình tướng hết sức xấu xí. Khi đi thi tuyển Hương Tiến, có kẻ thấy ông đã lớn tuổi, lại xấu xí, chẳng biết kính trọng. Có những đứa khinh bạc bèn vẽ hình ông lên điều, căng chỉ thả lên trời.

Nguyên Công trông thấy chỉ cười, đề lên đó:

*Vị ngô hành tàng thùy khăng tín?  
Nhu kim phương biểu danh tung.  
Vô đoan lương tượng họa hình dung.  
Đương phong khinh tá lực,  
nhất cử nhập cao không,*

*tài đắc xuy hư thân tiệm ôn,  
chỉ nghi hà phó thiêm cung.  
Vũ dư thời hậu tịch dương hồng,  
kỷ nhân bình địa thượng,  
khán ngã tử tiêu trung”.*

(Nghĩa là:

Chưa gặp thời cơ ai chịu tin?  
Nay mới lộ ra chút tiếng tăm.  
Bỗng dung thợ khéo vẽ nên hình,  
mượn cơn gió nhẹ bay cao vút,  
thoáng chốc lên cao tận thái không.

Được gió đỡ nâng, thân dần ổn,  
bay cao xa tít tận cung hằng.  
Trời hết mưa rồi, chiều đỏ ối,  
kìa ai đứng mãi trên nền đất,  
ngắm ta bay lượn tận hư không).

Năm ấy, ông thi đỗ, đạt tới địa vị Tể Tướng. Những đứa trẻ ở quê cũ đều hồ thẹn, chẳng dám nhìn ông.

Vu Thiết Tiều nói:

- Đòi người vốn chẳng thể ý vào thể tướng được! Già yếu, tàn tật đều là chuyện chẳng thể biết nổi! Mất đẹp có thể bị đâm thành mù, chân nhanh nhẹn có thể bị gãy thành thọt. “*Nhi kim nhi hậu, ngô tri miễn phù?*” (Từ nay về sau, ta biết có tránh nổi hay không?)

Lời Tăng Tử đã nói đúng lắm thay. Thương thân còn chẳng xuể, nào dám cười ai? Những kẻ đặt hỗn danh, đặt ra bài vè để miêu tả, cười chê [hình hài kẻ khác] cũng [hãy nên] nhìn vào gương này để sửa đổi thói xấu ác vậy!

(Nhạc)

*Câu thứ ba: Kiến tha tài năng khả xưng nhi ức chi*

*Nghĩa là: Thấy người khác có tài năng đáng ca ngợi bèn chèn ép*

Thấy tài năng bèn đè nén, khác với “*che giấu điều lành, vui dập sở trường của người khác*”.

“*Che giấu*” hàm ý ếm nhem, “*vui dập*” thì có nổi bi thảm hủy hoại.

Ở đây (thấy tài năng bèn đè nén) lại cao hơn một mức nữa! Bởi lẽ, đáng ca ngợi mà chẳng ca ngợi, tức là đè nén. So với hai điều trước đó, dường như tội nhẹ hơn, nhưng suy xét kỹ, sẽ là càng vi tế hơn!

Vào thời Chiến Quốc đời Châu, Lý Tư và Hàn Phi đều theo học với Tuân Khanh. Lý Tư tự biết tài năng của chính mình chẳng bằng Hàn Phi. Vua Tần thấy bài Thuyết Nạn Thư của Hàn Phi, hận không được gặp. Đến khi vua nước Hàn sai Hàn Phi sang sứ nước Tần, vua Tần nói chuyện với Hàn Phi hết sức vui thích.

Lý Tư sợ vua sẽ sủng ái Hàn Phi, bèn gièm báng khiến cho [Hàn Phi] bị hạ ngục, vua ban độc dược [bắt Hàn Phi tự sát]. Hàn Phi muốn tự giải bày, nhưng không được gặp vua Tần, cuối cùng phải chết. Về sau, Lý Tư bị Triệu Cao sàm tấu [với Tần Nhị Thế], cũng muốn trản tình, nhưng chẳng được [vua tiếp kiến]. Người hiểu chuyện biết là đạo trời đền trả!

(nhạc)

Đời Tống, Tôn Biện là người xứ My Sơn và Đường Giới, Ngô Trung Phục chưa hề quen biết nhau, nhưng Tôn Biện khâm phục họ cương trực, tận lực tiến cử. Họ được đề bạt làm Ngự Sử.

(nhạc)

Chương Tuân Công (tức là Chương Đắc Dự) và Văn Lộ Công (tức là Văn Ngạn Bác) chưa hề gặp mặt, nhưng ông Chương nghe danh ông Văn là bậc lỗi lạc, vừa gặp gỡ bèn đề cử. Về sau, quả nhiên ông Văn xuất tướng, nhập tướng<sup>7</sup>.

(nhạc)

Dương Kính Chi yêu mến tài năng, công bằng, chánh trực, được biết danh tiếng của bậc nhân sĩ vùng Giang Biểu (nghĩa là phía Nam của sông Dương Tử) là Hạng Tư, liền đề tặng thơ rằng:

*“Xử xử kiến thi, thi tống hảo;  
cập quán tiêu cách quá ư thi,*

---

<sup>7</sup> Xuất tướng, nhập tướng (出將入相). Chữ Tướng thứ nhất là Tướng Quân, chữ Tướng thứ hai là Tể Tướng. Câu này có ý nói người ấy luôn nắm giữ quyền cao chức trọng. Ra ngoài sẽ là vị đại tướng cầm quân, vào triều sẽ làm Tể Tướng.

*bình sanh vị giải tàng nhân thiện,  
đảo xứ phùng nhân thuyết Hạng Tư”*

(Nghĩa là:

Đọc khắp thơ ông đều tuyệt diệu,  
nhìn vào tư cách tuyệt hơn thơ.  
Suốt đời chẳng biết dìm người khác,  
khắp chốn gặp người khen Hạng Tư).

Mấy vị ấy đều giống nhau, đề cử người khác hòng kích  
lệ nhân tài.

Những kẻ chẳng thể vì nước cầu hiền, không chỉ là chèn  
ép những người sau, mà còn cắt đứt hạt giống tạo phước cho  
dân chúng! Than ôi! Biết đề cử người hiền thì là bậc chí nhân,  
vậy thì kẻ đổ kỵ người hiền sẽ là phường đại ác!

(Nhạc)

*(Chánh văn 84): Mai cổ yểm nhân, dụng dược sát thụ.*

**(正文)埋蟲厭人。用藥殺樹。**

*(Tạm dịch: Chôn bùa ếm đối hại người. Dùng thuốc giết  
chết cây cối).*

(Nhạc)

*Câu thứ nhất: Mai cổ yểm<sup>8</sup> nhân*

---

<sup>8</sup> Chữ Yểm (厭) ở đây là cách viết theo lối giả tá của chữ Yểm (魘, ếm  
đối). “Cổ” (蟲) là một loại độc trùng, hoặc thuốc độc có tác dụng không

### *Nghĩa là: Chôn bùa ếm đối hại người.*

Theo Huyền Đô Luật<sup>9</sup>, kẻ phạm lỗi đủ số hai ngàn bảy trăm chuyện thì tính là một điều hại, trong nhà kẻ ấy sẽ sanh ra thầy mo, bà cốt. Nhưng sanh ra thầy mo, bà cốt đã là do người đời trước tạo tội, nay [con cháu] lại chôn bùa ếm đối hại người khác, tức là khiến cho [quả báo] địa ngục [của kẻ ấy] càng thêm sâu.

Nhưng kẻ nào dấy lòng sai khiến [người khác] làm chuyện ếm đối thì tội càng nặng hơn những tay phù thủy. Nếu có hạng người như vậy, phép vua sẽ xử chém, luật lệ cõi âm càng nghiêm khắc.

Đời Đường, có viên Chủ Bạ ở Vương Ốc là Công Tôn Xước. Khi ông ta đến nhậm chức, bỗng chết đột ngột. Một hôm, ông báo mộng cho quan huyện:

- Tôi có nỗi oán hận, cầu trưởng quan giải oan cho tôi. Mạng tôi chưa đáng chết, bị nô tỳ ếm đối để thuận tiện trộm cắp. Nhà tôi ở Hà Âm, nếu trưởng quan có thể chọn bọn nha dịch tráng kiện, cầm trát đến bắt chúng, ắt chúng sẽ chẳng lọt lưới. Phía dưới hàng ngói thứ bảy đếm từ phía Đông của mái nhà tôi, có hình dạng của tôi làm bằng gỗ ngô đồng, đỉnh đóng kín trên ấy. [Do thời gian đã lâu, hình tượng ấy] đã bị biến đổi.

Hôm sau, quan huyện quả nhiên chọn lính khỏe mạnh cầm trát và gởi thư cho quan huyện Hà Âm, bắt hết bọn nô tỳ, và lục soát trên mái nhà, tìm được hình người dài hơn một

---

ché người khác. Yểm vốn là dùng phù chú để trấn ếm vào đồ vật, hình nhân để gây họa cho người khác.

<sup>9</sup>Đây là quyển sách quy định về những luật lệ trong Đạo Giáo.

thước, bị đóng đinh khắp thân, chất gỗ đã dần dần biến thành thịt, gỗ vào thì có âm thanh đùng đục. Gạo thóc tích trữ trong nhà Công Tôn Xước đều bị trộm sạch, [quan huyện] bèn báo lên tri phủ, chúng đều bị xử cực hình.

Phàm ác thuật yểm mị vốn phần lớn do bọn phụ nữ, tỳ thiếp làm ra. Ấy là vì bọn chúng muốn nhờ vào đó để chuyên quyền, hoặc được sung ái, so ra còn mạnh mẽ hơn cái tâm tham lợi.

Người thời nay hãy nên hết sức giữ cho bản thân chánh đáng, giữ yên gia đình, giữ môn hộ cẩn thận, chớ để bọn thầy bà, đồng cốt, tà giáo có thể ra vào, lui tới. Đây là phương cách để dứt tuyệt tận nguồn.

Những kẻ đang làm quan cũng nên ra lệnh nghiêm ngặt lòng bắt bọn chúng để dứt tuyệt chuyện này, công ấy cũng chẳng nhỏ!

(Nhạc)

*Câu thứ hai: Dừng được sát thụ*

*Nghĩa là: Dừng thuốc giết chết cây cối*

Một nhánh cỏ, một thân cây, đều là mầm sống của tạo vật.

Ông Cao Sài thấy thảo mộc vừa mới tăng trưởng bèn chẳng bẻ, được Khổng Tử khen ngợi.

Đức Phật dạy: “Cây cối lâu năm, phần nhiều có quỷ thần nương gá, chớ nên khinh thường dẫn chặt. Hễ dẫn chặt, sẽ thường mắc họa”. Dẫn chặt mà còn chẳng nên, huống hồ là dùng thuốc giết chết ư?

Như Vân Cù ở Đào Nguyên tánh âm hiểm, tàn độc, chẳng ưa hàng xóm, ngầm dùng thuốc độc giết chết sạch những cây ăn quả của người hàng xóm đã trồng. Một hôm, Vân Cù ra ngoài, trở về, trong lúc nhá nhem thấy ánh đèn lập lòe, binh lính, giáo mác tua tủa. Hắn bị bọn lính trói dẫn tới một khu rừng. Một vị thần trách mắng:

- Cỏ cây cũng là sanh mạng do trời cao ban tặng, sao mày lại giận tức giết chết? Phần nhiều là do ngũ tạng bất bình mà ra!

[Vị thần] sai bọn lính mổ bụng hắn, lôi phổi, gan ra. Như Vân Cù kinh hoảng tỉnh giấc, bị chứng đau tim và đau bụng mà chết.

(Nhạc)

Trần Thức mời một thầy địa lý xem mộ tổ, thấy trước mộ có một cây to, vốn là cây trồng bên phần mộ người khác. [Thầy địa lý] nghĩ cây sẽ che lấp “thiên tâm”<sup>10</sup>, cần phải chặt cây ấy đi thì mới có hy vọng đỗ đạt. Vì thế, ông ta khuyên ông Trần mua gai cá hồ để ngầm dùng chất độc giết chết cây. Ông Trần không chịu, nói:

- Chúng ta đôi bên đều mong tốt lành, thuận lợi, hướng chi cội cây to sum xuê sao lại nỡ giết chết?

Chưa đầy một năm, cội cây ấy bị gió to tróc gốc, thiên tâm rộng thênh thang, con ông là Khuê thi đỗ liên tiếp, làm đến Ngự Sử.

(Nhạc)

---

<sup>10</sup> “*Thiên tâm*” ở đây là thuật ngữ của Phong Thủy chỉ phần trung tâm của phần mộ.

(Chánh văn 85): *Khuể nô sư phó, để xúc phụ huynh.*

**(正文) 恚怒師傅。抵觸父兄。**

(Tạm dịch: *Oán giận thầy dạy của chính mình, xung đột với cha anh*).

(Nhạc)

(Câu thứ nhất: *Khuể nô sư phó*

*Nghĩa là: Oán giận thầy dạy của chính mình*)

Điều này khác với “*mạn tiên sanh*” (Nghĩa là khinh mạn thầy giáo) trong phần trước. “*Mạn*” (慢) là vô cớ mà ngạo mạn, còn ở đây là do thầy dạy bảo, quở trách mà tức giận. Đạo phụng sự thầy của cổ nhân là “chẳng trái phạm, chẳng giấu diếm thầy”. Hễ được thầy dạy bảo, thầy đều trống lòng dịu ý tiếp nhận, há có nên giận dữ? Kẻ tức giận ắt là phước bạc đức, chẳng có phước vậy!

Đời Minh, Ưng Hội Đạo tánh dĩnh ngộ, mắt nhìn qua sách liền thuộc. Tám tuổi đã có thể viết văn, nhưng phụng sự thầy bèn ngạo mạn dị thường. Hễ hơi trái ý, ắt giận dữ chửi bới sau lưng thầy. Một ngày, hấn ngồi một mình trong phòng học, bỗng ngáp to, trong miệng nhảy ra một con quỷ, chỉ Hội Đạo bảo:

- Mày vốn là đồ đầu tiên hạ, do mày tức giận thầy mình, Thượng Đế đã gạch tên trong sổ lục; tao cũng rời khỏi nơi đây.

Nói xong, chẳng thấy nữa. Hấn giờ xem những gì đã biên chép trước đó, mờ mịt chẳng biết một chữ nào.

(nhạc)

Ngụy Chiêu thời Đông Hán, lúc còn bé gặp Quách Lâm Tông, nghĩ “*kinh sư dễ gặp, nhân sư khó gặp*”<sup>11</sup>, bèn xin được hầu hạ bên cạnh, quét tước, dọn dẹp.

Lâm Tông bệnh, sai Ngụy Chiêu nấu cháo. Cháo nấu xong, dâng lên, Lâm Tông quở trách nặng nề:

- Vì người bề trên nấu cháo, chẳng dốc lòng cung kính, khiến cháo nuốt không nổi!

Ngụy Chiêu lại nấu cháo khác dâng lên, lại bị quở trách đến ba lần, Ngụy Chiêu chẳng đổi sắc mặt. Quách Lâm Tông nói:

- Ta thoát đầu thấy mặt ông, từ nay trở đi mới biết tâm ông!

(Nhạc)

Đời Tống, Đặng Chí làm thầy dạy tại trường tư thực, khéo khuyên dạy. Miệng không ngớt nói đến chuyện hiếu đễ, gặp người khác bèn dùng lòng thành, tận tâm dạy bảo.

Thời Tống Thần Tông, con cả của ông là Oản làm Hàn Lâm Học Sĩ, con thứ là Tích và hai cháu nội đều đậu Tiến Sĩ một lượt. Mọi người đều nói đó là quả báo do ông đã dốc trọn lòng thành dạy dỗ. Trẻ nhỏ sanh trong nhà no ấm, khí chất của nó có thể biến hóa trong sáng tối, nhưng kẻ đã kiêu căng thành tánh, sẽ dễ mê muội, đọa lạc. Chỉ cốt sao người làm thầy, hãy dùng phương tiện khuyên dạy, khiến cho kẻ ấy khai ngộ. Hãy gắng lên!

---

<sup>11</sup> Ý nói: Bậc thầy giảng dạy ý nghĩa kinh điển thì dễ gặp, nhưng bậc thầy có đủ tư cách hướng dẫn ta làm một người hoàn thiện thì khó gặp lắm.

(Nhạc)

*(Câu thứ hai: Để xúc phụ huynh*

*Nghĩa là: Xung đột với cha anh)*

“Để xúc” (抵觸, Nghĩa là xung đột, chống trái, xúc phạm) cũng khác với “ám vũ” (暗侮, Nghĩa là ngấm ngấm khinh nhờn).

“Ám vũ” thì điều ác ẩn sâu, còn “để xúc” thì tội rành rành. Phàm trong ăn nói, cư xử, làm việc, hễ có chuyện chẳng vừa ý vật vãnh bèn xung đột.

Cha và anh đứng đầu trong ngũ luân, hiếu để đứng đầu đạo làm người. Chỉ nên cung kính, vâng theo, ăn nói nhỏ nhẹ, sắc mặt dịu dàng.

Dẫu cha có thiên vị, anh có lấn lướt, chỉ nên khéo léo giải thích, khuyên can, tự xét bản thân để tu tập. Vạn nhất [cha, anh] cứ chấp mê chẳng phản tỉnh, cũng nên hòa khí bình tâm. Lâu ngày họ sẽ tự nhiên hòa hảo.

Nếu hơi có tức giận, sẽ dẫn đến xung đột, tức là trái nghịch luân lý, chẳng có chỗ dung thân trong vũ trụ vậy!

\*\*\*\*\*

*Vâng ạ, thời gian đã hết, bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.*

(nhạc)

*Chúc bạn:*

*Không làm các việc ác  
Mỗi năm được bình an*

*Siêng làm các việc lành  
Năm nào cũng như ý!*

*Website: [www.duongdenhanhphuc.vn](http://www.duongdenhanhphuc.vn)  
Kênh Youtube: duongdenhanhphuc*

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công  
đức vô lượng!*